

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33 /2023/HS-PT

Ngày: 31/3/2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

+ *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Tuấn Long**.

+ *Các thẩm phán:* Ông **Trần Anh Khoa**.

Bà **Lâm Vương Mỹ Linh**.

+ *Thư ký phiên tòa:* Ông **Lê Ngọc Xuân Thiện** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh KH1.

+ *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh KH1:* Bà **Lê Ánh Dương** - Kiểm sát viên.

Ngày 31/3/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh KH1 mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 10/2023/TLPT-HS ngày 18/01/2023 đối với bị cáo Bùi Trọng Ph1 do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 368/2022/HS-ST ngày 13/12/2023 của Tòa án nhân dân thành phố NT1, tỉnh KH1.

**** Bị cáo có kháng cáo:***

Bùi Trọng Ph1, sinh năm 1992 tại KH1; nơi cư trú: 70 Quang Trung, phường LT1, thành phố NT1, tỉnh KH1; quốc tịch Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 12/12; con ông Bùi Văn C (1961) và bà Trần Thị Kiều H (1960); vợ là Vũ Đỗ Hạnh T (1992), có một con sinh năm 2016; tiền sự: không; tiền án: Bản án sơ thẩm số 236/2021/HSST ngày 22/12/2021 của Tòa án nhân dân thành phố NT1 tuyên xử 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/5/2022, có mặt tại phiên tòa.

**** Người bào chữa:***

Các Luật sư **Nguyễn Đình Thơ**, **Huỳnh Tuấn Khải** - Văn phòng Luật sư Nguyễn Đình Thơ, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh KH1 - bào chữa cho bị cáo Bùi Trọng Ph1 theo yêu cầu của bị cáo. Luật sư Thơ vắng mặt, luật sư Khải có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 20 phút ngày 18/05/2022, trong khi tuần tra tại khu vực trước sảnh tòa nhà NT1 Center ở số 20 Trần Ph1, phường LT1, thành phố NT1, tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố NT1 phối hợp cùng Công an phường LT1, thành phố NT1 phát hiện Đồng Quốc H1 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra, H1 tự giao nộp cho tổ công tác 01 hộp giấy được dán kín, kích thước (21 x 21 x 9)cm có dán biên nhận của nhà xe KPh với thông tin: “LHP1705220116, Người gửi: Bảo, Người nhận: MINH ANH 0796117605” và khai nhận bên trong có chứa ma túy nên tổ công tác đã mời H1 cùng tang vật về trụ sở Công an phường LT1 làm việc. Tại đây, Đồng Quốc H1 tự mở hộp giấy H1 giao nộp để kiểm tra, phát hiện bên trong có 01 hộp nhựa tròn màu trắng, mở ra bên trong đựng 02 bịch nylon màu trắng có kích thước (10 x 16,5)cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng (niên phong, ký hiệu **A**). H1 khai nhận số tinh thể màu trắng này là ma túy do một thanh niên tên Ph1, ở cùng phòng với H1, gọi điện thoại nhờ H1 xuống lễ tân nhận, mang lên phòng cất cho Ph1. Hiện nay Ph1 đang ở khu biệt thự A.N1 thuộc phường Vĩnh Trường, thành phố NT1.

Đến khoảng 14 giờ 00 phút cùng ngày, tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố NT1 phối hợp cùng Công an phường Vĩnh Trường, thành phố NT1 tiến hành kiểm tra căn hộ B3.5 Phố Biển trong Khu biệt thự A.N1 thuộc phường Vĩnh Trường, thành phố NT1. Tại thời điểm kiểm tra có 17 thanh niên, gồm **10 nam**: 1. Hoàng V1, 2. Huỳnh Văn S1, 3. Trần Thế T2, 4. Phạm H1 Th1, 5. Đặng Văn S2, 6. Bùi Trọng Ph1, 7. Phạm Hữu Đ1, 8. Nguyễn Anh T3, 9. Đặng Xuân Th4, 10. Nguyễn Phương N1 và **07 nữ**: 11. Võ Thu H1, 12. Nguyễn Thị Cẩm H2, 13. Trần Hoàng Trúc Ng, 14. Trần Thị Hồng Ng1, 15. Huỳnh Thị Thúy V2, 16. Mai Huỳnh Hoàn H2, 17. Đỗ Hoàng Khả A1. Lực lượng chức năng thu giữ trên bàn trong phòng ngủ Master Room trên tầng 1 có 01 đĩa sứ trắng, trên đĩa có một ít chất bột màu trắng (niên phong ký hiệu **B**), 01 tờ tiền polymer mệnh giá 50.000đ được cuộn tròn, 01 loa nghe nhạc, 01 đèn nháy. Tiến hành xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể có các đối tượng dương tính với ma túy, gồm: Hoàng V1, Huỳnh Văn S1, Trần Thế T2, Phạm H1 Th1, Đặng Văn S2, Bùi Trọng Ph1, Phạm Hữu Đ1, Nguyễn Anh T3, Đặng Xuân Th4, Nguyễn Phương N1, Võ Thu H1, Nguyễn Thị Cẩm H2, Trần Hoàng Trúc Ng, Trần Thị Hồng Ng1, Huỳnh Thị Thúy V2, Mai Huỳnh Hoàn H2, Đỗ Hoàng Khả A1.

Tổ công tác tiến hành đưa Bùi Trọng Ph1 về trụ sở Công an phường Vĩnh Trường làm việc. Tại đây, Ph1 đã khai nhận: Vào tối ngày 17/5/2022, Ph1 gọi điện thoại cho một thanh niên tên Bảo (không rõ lai lịch) ở thành phố Hồ Chí Minh hỏi mua 01 lạng ma túy “khay” để sử dụng. Bảo đồng ý bán với giá 65.000.000đ và nói sẽ gửi ma túy ra nhà xe cho Ph1. Đến khoảng 09 giờ 00 phút ngày 18/5/2022, Bảo gửi hình ảnh giấy biên nhận hàng ở nhà xe Khanh Phong cho Ph1 để đi nhận hàng, Ph1 chuyển tiền cho Bảo qua ứng dụng “Ví MoMo”. Sau đó, Ph1 nhắn tin kèm hình ảnh giấy biên nhận cho Nguyễn Văn Hải là tài xế Grab mà Ph1 quen đến nhận hàng giúp Ph1 ở nhà xe Khanh Phong, đem về để ở quầy lễ tân tòa nhà NT1 Center cho Ph1.

Đến khoảng 11 giờ 00 phút cùng ngày, Ph1 đang ở căn hộ 912 tòa nhà NT1 Center thì có bạn gọi điện thoại rủ đến biệt thự A.N1 chơi, Ph1 đồng ý và đi đến căn hộ B3.5 Phố Biển trong khu biệt thự A.N1 thuộc phường Vĩnh Trường, thành phố NT1. Đến 12 giờ 00 phút cùng ngày, Hải nhắn tin cho Ph1 đã nhận hàng và để tại quầy lễ tân. Ph1 gọi điện thoại vào số 0969041276 cho H1 nhờ xuống quầy lễ tân nhận gói hàng chứa 01 lạng ma túy “khay” đem lên phòng cất cho Ph1, H1 đồng ý và sau đó bị bắt quả tang như đã nêu trên.

Kết luận giám định số 185/GĐ-GT/2022/KL-KTHS ngày 24/05/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh KH1 kết luận: Tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu **A** gửi giám định là ma túy, có khối lượng 74,2229g là Ketamine; Chất bột màu trắng trong mẫu ký hiệu **B** gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,5740g là Ketamine.

Bản án hình sự sơ thẩm số 368/2022/HS-ST ngày 13/12/2022 của Tòa án nhân dân thành phố NT1, tỉnh KH1 đã áp dụng điểm 1 khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Trọng Ph1 07 năm 03 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Ngoài ra, bản án còn quyết định về phần hình phạt đối với bị cáo Đồng Quốc H1, xử lý vật chứng và án phí.

Ngày 23/12/2022, bị cáo Bùi Trọng Ph1 kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo Đồng Quốc H1 không kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh KH1 nhận định: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây hoang mang trong dư luận quần chúng nhân dân. Bị cáo là người có tiền án nhưng không lo tu dưỡng bản thân nên cần xử phạt nghiêm. Tại cấp phúc thẩm bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ gì mới nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Luật sư Huỳnh Tuấn Khải tranh luận: Trong cùng vụ án, so sánh với mức hình phạt của bị cáo H1 thấp hơn so với Ph1; hành vi tàng trữ ma túy bị bắt quả tang không có mặt của bị cáo Ph1; trong vụ án này, hành vi phạm tội của bị cáo Ph1 chỉ là đồng phạm. Ngoài ra, gia đình bị cáo Ph1 có công với cách mạng nên mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo còn trong hạn luật định nên hợp lệ để xem xét. Tại phiên tòa, Luật sư Thơ vắng mặt, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vắng mặt luật sư Thơ. Căn cứ Điều 291 của Bộ luật tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án theo qui định chung.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như án sơ thẩm đã nêu, lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ căn cứ để xác định Bản án hình sự sơ thẩm số 368/2022/HS-ST ngày 13/12/2022 của Tòa án nhân dân thành phố NT1 đã xử phạt bị cáo Bùi Trọng Ph1 về tội “*Tàng*

trữ trái phép chất ma túy” theo điểm 1 khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo:

Xét hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây tâm lý hoang mang và bức xúc cho quần chúng nhân dân. Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo là người đang có tiền án cũng về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” mà vẫn tiếp tục phạm tội nên thuộc trường hợp tái phạm. Hành vi của bị cáo thể hiện ý thức xem thường pháp luật nên cần xử phạt nghiêm. Quá trình tranh tụng tại cấp phúc thẩm không phát sinh tình tiết giảm nhẹ gì mới nên không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của bị cáo, do vậy cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị. Bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Trọng Ph1 và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm 1 khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h (tái phạm) khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo **Bùi Trọng Ph1**.

Tuyên xử: Xử phạt bị cáo Bùi Trọng Ph1 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 18/5/2022.

2. Bị cáo Bùi trọng Ph1 phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh KH1;
- Sở Tư pháp tỉnh KH1;
- Công an tỉnh KH1;
- Vụ giám đốc I;
- TAND TP. NT1;
- VKSND TP. NT1;
- Công an TP. NT1;
- Chi cục THADS TP. NT1;
- Trại giam; Nhà tạm giam, tạm giữ;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ; Ấn văn; Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tuấn Long